

Số: 4273 /BC-SCT

Hưng Yên, ngày 15 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Công tác Cải cách hành chính Quý III năm 2026 (Kỳ báo cáo từ ngày 15/6/2026 đến 14/9/2026)

Căn cứ Công văn số 1871/SNV-CCHCVTLT ngày 21/8/2025 của Sở Nội vụ về việc thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ, Sở Công Thương báo cáo công tác cải cách hành chính Quý III năm 2026 (từ ngày 15/6/2026 đến 14/9/2026) như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Để thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, trong Quý III năm 2026 Sở đã ban hành 05 văn bản làm cơ sở để các phòng, đơn vị triển khai thực hiện, cụ thể:

- Công văn số 2585/SCT-VP ngày 22/6/2026 về việc triển khai nhiệm vụ cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS của tỉnh;

- Công văn số 2607/SCT-VP ngày 23/6/2026 về việc thực hiện tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC, Chỉ số PAPI, chỉ số DDCI của Sở Công Thương năm 2026;

- Kế hoạch số 2861/KH-SCT ngày 06/7/2026 về việc Cải thiện Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số Hải lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tại Sở Công Thương giai đoạn 2026-2030;

- Quyết định số 129/QĐ-SCT ngày 06/7/2026 về việc Ban hành Quy định đánh giá năng lực thực hiện các Chỉ số cải cách nền hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc các phòng, đơn vị thuộc Sở Công Thương;

- Công văn số 2933/SCT-VP ngày 08/7/2026 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính 06 tháng cuối năm 2026;

Lãnh đạo Sở chỉ đạo các phòng, đơn vị triển khai thực hiện các giải pháp theo Kế hoạch, cụ thể hoá bằng các nhiệm vụ, nội dung sát với yêu cầu thực tiễn công tác CCHC của Sở. Trong Hội nghị giao ban hàng tháng của Sở, Lãnh đạo Sở đánh giá kết quả thực hiện, chỉ đạo các nội dung phát sinh, vướng mắc để không ngừng nâng cao hiệu quả CCHC đáp ứng yêu cầu đã đề ra.

2. Về kiểm tra cải cách hành chính

Thực hiện Kế hoạch số 780/KH-SCT ngày 09/3/2026 về Kiểm tra công tác cải cách hành chính; công vụ năm 2026 tại cơ quan Sở, Đoàn kiểm tra của Sở đã thực hiện kiểm tra về công tác cải cách hành chính, công vụ tại phòng Phòng Quản lý thương mại; Quản lý năng lượng; Quản lý công nghiệp. Các nội dung

kiểm tra đảm bảo theo Kế hoạch đã đề ra; các mặt được, tồn tại, hạn chế của các phòng được Đoàn kiểm tra chỉ ra và ghi nhận vào từng biên bản kiểm tra.

3. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính

Thực hiện Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 02/3/2026 của UBND tỉnh về việc Tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Hưng Yên năm 2026, Sở Công Thương đã ban hành Kế hoạch số 707/KH-SCT ngày 04/3/2026 về Tuyên truyền cải cách hành chính năm 2026 để tuyên truyền nội dung cải cách hành chính của Nhà nước đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của Sở và người dân, doanh nghiệp.

Sở thường xuyên phổ biến, quán triệt các nội dung liên quan đến cải cách hành chính trong các cuộc họp giao ban hàng tháng, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của Sở và đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Sở.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Cải cách thể chế

1.1. Kết quả tham mưu xây dựng/ban hành văn bản QPPL

Các văn bản quy phạm pháp luật do Sở Công Thương tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành đều được thực hiện đúng quy trình, quy định hiện hành về ban hành văn bản QPPL, tổ chức lấy ý kiến các cơ quan liên quan, trình Sở Tư pháp thẩm định trước khi báo cáo UBND tỉnh. Do vậy, các dự thảo văn bản đều đáp ứng các điều kiện về sự cần thiết ban hành văn bản, đối tượng và phạm vi điều chỉnh của văn bản; tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của văn bản trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Trong kỳ báo cáo, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 03 văn bản QPPL:

+ Nghị quyết số 17/2026/NQ-HĐND ngày 09/7/2026 của HĐND tỉnh Quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Hưng Yên;

+ Quyết định số 41/2026/QĐ-UBND ngày 23/7/2026 của UBND tỉnh ban quy định mới về quy trình xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, tạm ứng, thanh quyết toán và quản lý chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công địa phương;

+ Quyết định số 42/2026/QĐ-UBND ngày 29/7/2026 của UBND tỉnh ban hành quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Đồng thời đang hoàn thiện dự thảo Quyết định phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.2. Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật

Sở đã ban hành Kế hoạch số 401/KH-SCT ngày 02/02/2026 Kế hoạch theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2026. Xác định công tác theo dõi thi hành pháp luật là một trong những nội dung quan trọng bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật, Lãnh đạo Sở đã thường xuyên chỉ đạo các phòng, đơn vị phối hợp

chặt chẽ với các cơ quan có liên quan trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, từng bước đưa công tác này vào nề nếp, phát huy hiệu quả thiết thực trong hoạt động quản lý nhà nước của ngành. Thường xuyên đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực Công Thương.

Xác định công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) là khâu quan trọng để đưa pháp luật vào cuộc sống, nâng cao kiến thức và hiểu biết pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh. Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ, chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở đã ban hành Kế hoạch số 106/KH-SCT ngày 07/01/2026 Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2026, theo đó hoạt động theo dõi thi hành pháp luật tại Sở được lồng ghép trong các cuộc kiểm tra lĩnh vực ngành quản lý.

1.3. Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Sở Công Thương đã thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, pháp luật bằng hình thức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Tổ chức 02 hội nghị trực tiếp về tuyên truyền sản xuất năng lượng tiết kiệm, hiệu quả cho các đơn vị, doanh nghiệp, chủ các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ngành quản lý; đồng thời triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của ngành. Xác định công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là “một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng”, do vậy hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật được coi là một hoạt động tác động vào đời sống tinh thần. Tuyên truyền, phổ biến, phát động trong các doanh nghiệp thống nhất nhận thức, thái độ hành xử kiên quyết không “lót tay” cho cán bộ, công chức, viên chức, không chấp nhận chi những khoản chi phí “bôi trơn” để được hưởng những lợi ích “ưu tiên” ngoài quy định của pháp luật.

1.4. Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa các văn bản QPPL

Sở đã ban hành Kế hoạch số 376/KH-SCT ngày 23/01/2026 Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm 2026. Trên cơ sở đó, thường xuyên thực hiện cập nhật, rà soát hệ thống hóa các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành theo nội dung Kế hoạch đã đề ra, đồng thời thực hiện rà soát văn bản QPPL theo lĩnh vực quản lý nhà nước ngành theo chỉ đạo của Bộ Công Thương, UBND tỉnh.

- Về rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL theo thẩm quyền:

Theo đề của Sở Tư pháp Sở Công Thương đã có Công văn số 44/SCT-VP ngày 07/01/2026 về việc báo cáo kết quả rà soát, lập danh mục và tự kiểm tra văn bản theo chuyên đề; Công văn số 227/SCT-VP ngày 21/01/2026 về việc

tham gia ý kiến dự thảo Quyết định công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2025; Công văn số 3760/SCT-VP ngày 17/8/2027 về việc rà soát, lập danh mục các quy định pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo, cản trở chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý của các bộ, ngành, địa phương; đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung hoặc xử lý theo thẩm quyền; Công văn số 3512/SCT-VP ngày 06/8/2026 về việc tham gia ý kiến, đăng tải đối với các dự thảo Nghị quyết, quyết định bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật sau tổng rà soát Công văn số 4097/SCT-VP ngày 08/9/2026 về việc rà soát, đề xuất xử lý văn bản QPPL sau tổng rà soát theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Thực hiện nghiêm công tác thống kê, rà soát TTHC mới ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế để trình UBND tỉnh công bố theo quy định. Trong kỳ báo cáo, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 05 Quyết định công bố Danh mục và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở (*gồm các Quyết định số 1997/QĐ-UBND ngày 25/6/2026; số 2201/QĐ-UBND ngày 13/7/2026; số 2272/QĐ-UBND ngày 21/7/2026; số 2545/QĐ-UBND ngày 14/8/2026; số 2408/QĐ-UBND ngày 04/8/2026*).

Đến nay, bộ TTHC của Sở gồm 269 thủ tục (*254 TTHC cấp tỉnh; 15 TTHC cấp xã*). Các TTHC đều đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở và được niêm yết công khai đầy đủ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp trong việc tìm hiểu, tra cứu các văn bản, tài liệu, thực hiện thủ tục hành chính.

Từ ngày 15/6/2026 đến hết ngày 14/9/2026, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở đã tiếp nhận được 13.975 hồ sơ; đã giải quyết được 13.778 hồ sơ (*trong đó: 13.706 hồ sơ trước hạn; 72 hồ sơ đúng hạn; 0 hồ sơ quá hạn*); 196 hồ sơ đang trong quá trình giải quyết còn trong hạn.

Việc công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên phần mềm một cửa điện tử tỉnh theo quy định: toàn bộ hồ sơ, TTHC được công khai tiến độ, kết quả giải quyết trên phần mềm một cửa điện tử; đạt tỷ lệ 100% so với tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết. Trong kỳ báo cáo, Sở Công Thương không nhận được phản ánh, kiến nghị đối với quy định TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

3.1. Kết quả rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của cơ quan, đơn vị

Hiện nay chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương và các đơn vị thuộc Sở được thực hiện theo các Quyết định của UBND tỉnh:

- Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Hưng Yên;

- Quyết định số 17/2025/QĐ-UBND ngày 06/8/2025 của UBND tỉnh về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công Thương tỉnh Hưng Yên;

- Quyết định số 37/2025/QĐ-UBND ngày 25/8/2025 của UBND tỉnh về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại thuộc Sở Công Thương tỉnh Hưng Yên;

3.2. Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại cơ quan, đơn vị

Theo Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Hưng Yên, hiện tại Sở có Giám đốc Sở, 05 Phó Giám đốc Sở; 05 phòng chuyên môn: Văn phòng; Kế hoạch Tài chính tổng hợp; Quản lý Thương mại; Quản lý Công nghiệp; Quản lý Năng lượng và 02 đơn vị trực thuộc Sở: Chi cục Quản lý thị trường tỉnh; Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại.

Ngày 25/8/2026, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2656/QĐ-UBND về việc Thành lập Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch thuộc UBND tỉnh Hưng Yên trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Hỗ trợ doanh nghiệp và Tư vấn dịch vụ tài chính thuộc Sở Tài chính, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại thuộc Sở Công Thương và Trung tâm Xúc tiến Du lịch tỉnh thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Như vậy, tính đến ngày 15/9/2026 cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương gồm Giám đốc Sở, 05 Phó Giám đốc Sở; 05 phòng chuyên môn: Văn phòng; Kế hoạch Tài chính tổng hợp; Quản lý Thương mại; Quản lý Công nghiệp; Quản lý Năng lượng và 01 đơn vị trực thuộc Sở: Chi cục Quản lý thị trường tỉnh.

3.3. Tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức

- Thực hiện Quyết định số 2244/QĐ-UBND ngày 23/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc tạm giao biên chế cán bộ, công chức, lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ trong các cơ quan, tổ chức hành chính tỉnh Hưng Yên năm 2026, Sở Công Thương đã ban hành Quyết định số 235/QĐ-SCT ngày 24/12/2025 về việc tạm giao biên chế công chức và lao động hợp đồng thuộc Sở Công Thương năm 2026.

+ Năm 2026, biên chế công chức của Cơ quan Sở Công Thương tỉnh Hưng Yên được tạm giao là 66 công chức. Tổng số công chức có mặt tính đến ngày 15/9/2026 là 60 công chức (*thiếu 06 công chức*).

+ Năm 2026, biên chế công chức của Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công Thương tỉnh Hưng Yên được tạm giao là 108 công chức. Tổng số công chức có mặt tính đến ngày 15/9/2026: 104 công chức (*thiếu 04 công chức*).

- Thực hiện các Quyết định số 2245/QĐ-UBND ngày 23/12/2025 và Quyết định số 2027/QĐ-UBND ngày 26/06/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc tạm giao/điều chỉnh tạm giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh năm 2026, Sở Công Thương đã ban

hành các Quyết định số 234/QĐ-SCT ngày 24/12/2025 và Quyết định số 123/QĐ-SCT ngày 01/7/2026 về việc tạm giao/điều chỉnh tạm giao số lượng người làm việc năm 2026 của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại thuộc Sở Công Thương.

Đến thời điểm ngày 31/8/2026, Trung tâm Khuyến công và xúc tiến thương mại thuộc Sở Công Thương được tạm giao 28 biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Tổng số viên chức có mặt tính đến ngày 31/8/2026: 21 viên chức (*thiếu 07 viên chức*). Từ ngày 01/9/2026, toàn bộ 21 viên chức của Trung tâm Khuyến công và xúc tiến thương mại thuộc Sở Công Thương được chuyển về Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch thuộc UBND tỉnh Hưng Yên.

4. Cải cách công vụ

4.1. Xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức

Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ tại Công văn số 579/SNV-TCBC ngày 16/01/2026 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 361/2025/NĐ-CP của Chính phủ, Sở Công Thương đã xây dựng và ban hành Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức Cơ quan Sở Công thương Hưng Yên (*trình Sở Nội vụ thẩm định tại Tờ trình số 2292/TTr-SCT ngày 08/6/2026; đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2063/QĐ-UBND ngày 29/6/2026*); phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm của Chi cục Quản lý thị trường (*QĐ số 121/QĐ-SCT ngày 26/6/2026*).

- Sở và đơn vị thuộc Sở bố trí công chức thực hiện theo đúng VTVL được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2063/QĐ-UBND ngày 29/6/2026, Quyết định số 121/QĐ-SCT ngày 26/6/2026; không xảy ra tình trạng chồng chéo nhiệm vụ, thừa - thiếu cục bộ ...

4.2. Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức

- Trong kỳ báo cáo, Sở Công Thương ban hành Kế hoạch Điều động, luân chuyển công chức, viên chức thuộc diện Sở Công Thương quản lý năm 2026 và những năm tiếp theo (*KH số 3777/KH-SCT ngày 18/8/2026*).

- Thực hiện Kế hoạch 3777/KH-SCT, Sở Công Thương đã thực hiện điều động và bổ nhiệm đối với 04 công chức lãnh đạo cấp phòng thuộc Sở, điều động đối với 02 công chức chuyên viên Sở (*các Quyết định số 189, 190, 191, 192, 193, 194/QĐ-SCT ngày 27/8/2026*).

4.3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

Công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ tiếp tục được Sở quan tâm. Trên cơ sở Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức năm 2026, trong kỳ báo cáo Sở đã cử 02 công chức tham gia khóa đào tạo Trung cấp lý luận chính trị năm 2026 (*Quyết định số 110,111/QĐ-SCT ngày 16/6/2026*); đăng ký 07 công chức đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị năm 2027 (*CV số 2851/SCT-VP ngày 06/7/2026*); ngoài ra còn cử

công chức tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn do Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, ... tổ chức.

4.4. Việc thực hiện quy định về tuyển dụng công chức, viên chức

Trong kỳ báo cáo, Sở không thực hiện việc tuyển dụng công chức, viên chức.

5. Cải cách tài chính công

- Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: Sở Công Thương không được giao nguồn vốn đầu tư công.

- Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Không có kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công:

Sở Công Thương chấp hành đúng các quy định về chế độ báo cáo tình hình quản lý sử dụng tài sản công theo quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công. Việc mua sắm tài sản đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, định mức tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/06/2025 của Chính phủ về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị. Tài sản công được sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm. Việc lập và quản lý hồ sơ tài sản công, hạch toán, kế toán, báo cáo và công khai tài sản công được thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công

- Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập: Sở Công Thương có 01 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc là Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại. Sau khi sắp xếp Sở Công Thương đã chỉ đạo Trung tâm xây dựng phương án tự chủ gửi Sở Tài chính cho ý kiến theo Văn bản số 212/STC-HCSN ngày 18/7/2025 về việc phương án tự chủ tài chính khi thành lập, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập. Trung tâm được Sở Tài chính thẩm định là đơn vị sự nghiệp công do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên mức độ 4 (*Văn bản số 688/STC-HCSN ngày 12/8/2025 của Sở Tài chính về việc thẩm định phương án tự chủ của Trung tâm khuyến công và xúc tiến thương mại*). Sở Công Thương đã ban hành quyết định giao quyền tự chủ cho Trung tâm theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ (*Quyết định số 70/QĐ-SCT ngày 26/8/2025*). Sở Công Thương chỉ đạo Trung tâm Khuyến công và xúc tiến thương mại xây dựng phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2026-2030 và gửi Sở Tài chính đề nghị thẩm định phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2026-2030 của Trung tâm Khuyến công và xúc tiến thương mại (*Văn bản số 676/SCT-KHTCTH ngày 28/8/2025*). Tính đến hiện tại Sở Công Thương chưa nhận được ý kiến thẩm định của Sở Tài chính do vậy Sở Công Thương chưa phê duyệt được phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2026-2030 đối với Trung tâm.

6. Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

6.1. Các nhiệm vụ chung tại cơ quan Sở

Trong kỳ báo cáo, Sở đã ban hành Kế hoạch số 3645/KH-SCT ngày 10/8/2026 về Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ngành Công Thương tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2026-2030. Trong Kế hoạch Sở đã xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm để các phòng, đơn vị thuộc Sở để triển khai thực hiện Kế hoạch.

Tiếp tục vận hành và khai thác các kênh thông tin và cơ sở hạ tầng thông tin như mạng internet, mạng wifi, ... để phục vụ trong công việc; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo điều hành, trao đổi công việc, 100% cán bộ, công chức của Sở được trang bị máy vi tính; các máy vi tính được kết nối mạng internet.

Cán bộ, công chức khối Văn phòng Sở sử dụng hệ thống phần mềm quản lý văn bản điện tử của tỉnh trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Trong đó, các văn bản đi, đến của Sở được cập nhật và đăng tải lên phần mềm quản lý văn bản để xử lý; công chức, viên chức lập hồ sơ công việc điện tử trong quá trình giải quyết, trao đổi công việc trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản điện tử của Sở.

Công thông tin điện tử Sở Công Thương hoạt động ổn định, đáp ứng quy định cung cấp thông tin theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

Thực hiện giải quyết công việc trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hòm thư công vụ giúp công chức nhận văn bản ngay khi được phát hành, không phải chờ chuyển giấy; có thể xử lý, phê duyệt, ký số nhanh chóng, rút ngắn đáng kể thời gian giải quyết hồ sơ. Mọi văn bản đến - đi, giao việc đều được ghi nhận, có thời hạn cụ thể; Công chức dễ dàng tra cứu, theo dõi, tránh bỏ sót hoặc chậm trễ; hạn chế in ấn, giảm văn phòng phẩm, tiết kiệm chi phí lưu trữ và bảo quản.

Thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử có chữ ký số chuyên dùng qua mạng và trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành giữa các cơ quan, đơn vị theo quy định tại Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Đến nay, bộ TTHC của Sở gồm 269 thủ tục (*254 TTHC cấp tỉnh; 15 TTHC cấp xã*), trong đó: số TTHC cung cấp DVC trực tuyến toàn trình là 234/254 TTHC (*chiếm 92,1%*); số TTHC cung cấp DVC trực tuyến một phần là 20/254 TTHC (*chiếm 7,9%*). DVC trực tuyến toàn trình cấp xã 15/15 (*chiếm 100%*).

6.2. Về triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành

Thực hiện Quyết định 1398/QĐ-UBND ngày 24/4/2026 về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ thực hiện Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên năm 2026;

Sở Công Thương được giao thực hiện các nhiệm vụ liên quan tới xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành như sau:

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh và Ban Quản lý Khu kinh tế và các khu công nghiệp triển khai nhiệm vụ “Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh”. Đến nay đã hoàn thành xây dựng CSDL, địa chỉ CSDL tại: <https://csdlkhucumcongnghiep.hungyen.gov.vn/>. Hoàn thành xây dựng CSDL với 54 chức năng, bao gồm công thông tin điện tử phục vụ doanh nghiệp và nhà đầu tư; hệ thống thống kê, phân tích dữ liệu; quản lý hồ sơ pháp lý, quy hoạch và thủ tục đầu tư. Hệ thống đã được kiểm thử, vận hành ổn định và đang tiếp tục cập nhật dữ liệu để đưa vào khai thác chính thức trong thời gian tới. Hệ thống được định hướng kết nối với Cổng dịch vụ công, Hệ thống Một cửa điện tử và Trung tâm điều hành thông minh của tỉnh, góp phần hiện đại hóa công tác quản lý lĩnh vực công nghiệp – thương mại.

- Nhiệm vụ “Số hóa tài liệu bổ sung vào hệ thống khai thác dữ liệu thuộc CSDL ngành Công Thương”: đã hoàn thành. Đã hoàn thành số hóa 318.655 trang quy đổi trang A4 tài liệu hồ sơ tại kho Sở công thương tỉnh Hưng Yên.

- Nhiệm vụ nâng cấp cơ sở dữ liệu ngành Công Thương: đã hoàn thành công tác đấu thầu, đang triển khai nâng cấp CSDL.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những ưu điểm

- Công tác cải cách hành chính của Sở được thực hiện đúng Kế hoạch, đảm bảo đúng tiến độ và yêu cầu nội dung đề ra.

- Công tác tự kiểm tra và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được thực hiện thường xuyên và đạt hiệu quả.

- Quản lý, sử dụng tốt biên chế biên chế công chức và người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và tài sản công, nguồn kinh phí ngân sách được giao hàng năm đảm bảo phát huy tốt hiệu quả, không lãng phí.

2. Những tồn tại, hạn chế

- Công chức thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực CNTT, văn thư lưu trữ chưa được đào tạo đúng chuyên ngành, kiêm nhiệm nên đôi khi còn lúng túng trong xử lý công việc.

- Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành đôi khi bị lỗi hệ thống, một số chức năng chưa thật sự phù hợp làm ảnh hưởng đến việc gửi nhận văn bản và xử lý công việc; hòm thư điện tử công vụ tốc độ còn chậm.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ III NĂM 2026

1. Tiếp tục triển khai thực hiện của hiệu quả các Kế hoạch cải cách hành chính, Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, Kế hoạch tuyên truyền cải cách

hành chính, Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2026 đảm bảo tiến độ theo Kế hoạch chung của UBND tỉnh.

2. Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa đội ngũ công chức, viên chức; giáo dục đạo đức nghề nghiệp trong ngành Công Thương, đặc biệt là công chức thực hiện nhiệm vụ về CNTT, văn thư lưu trữ.

3. Tiếp tục chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở thường xuyên rà soát để sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các thủ tục hành chính không còn phù hợp; rà soát, ban hành văn bản bám sát nội dung các văn bản cấp trên, cụ thể hoá phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về công nghiệp và thương mại.

4. Đẩy mạnh triển khai, phát huy hiệu quả các nhiệm vụ về chuyển đổi số, chính quyền điện tử, chính quyền số; nâng cao chất lượng mạng nội bộ để cập nhật, xử lý văn bản, trong điều hành, quản lý đối với các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều hành, thực hiện chức năng nhiệm vụ quản lý Nhà nước của Sở.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính Quý III năm 2026, Sở Công Thương kính gửi Sở Nội vụ tổng hợp. /.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- GD, các PGD Sở;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ký bởi: Sở Công Thương (M)



Trần Ngọc Phúc